

Số: 616 /PBHC-HĐQT  
V/v công bố thông tin kế hoạch sản xuất,  
kinh doanh năm 2019

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 04 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC & SỞ GDCK TPHCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh.

Tên tổ chức: Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP

Mã chứng khoán: DPM

Trụ sở chính: 43 Mạc Đĩnh Chi, P. Đa Kao, Q.1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 - 3825 6258; Fax: 028- 3825 6269

Người thực hiện công bố thông tin: Trương Thế Vinh

Chức vụ: Người được ủy quyền thực hiện công bố thông tin

Loại thông tin công bố:  24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ

**Nội dung thông tin công bố:**

Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP công bố thông tin về Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Tổng công ty:

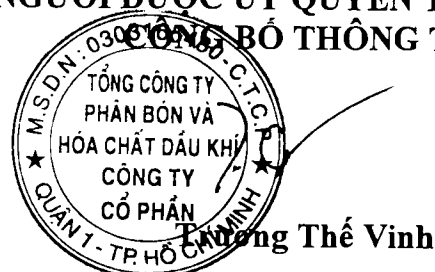
Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 41/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/04/2019, Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty đã thông qua Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2019 của Tổng công ty với nội dung như Phụ lục đính kèm (có điều chỉnh so với Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2019 theo Nghị quyết ngày 22/01/2019 của Hội đồng quản trị Tổng công ty, đã công bố ngày 22/01/2019).

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, TGD, BKS;
- Ban: TTTT;
- Lưu: VT, VP HĐQT (TTV).

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN THỰC HIỆN  
CÔNG BỐ THÔNG TIN**





**Phụ lục:**  
**Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2019**  
*(Thông qua theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019)*

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019
<b>1</b>	<b>Kế hoạch sản xuất</b>		
1.1	Đạm Phú Mỹ	Tấn	670.976
1.2	UFC 85/Fomaldehyde	Tấn	10.771
1.3	NPK Phú Mỹ	Tấn	150.000
1.4	NH3	Tấn	45.932
<b>2</b>	<b>Kế hoạch kinh doanh</b>		
2.1	Đạm Phú Mỹ	Tấn	680.000
2.2	NPK Phú Mỹ	Tấn	155.000
2.3	Phân bón khác	Tấn	232.500
2.4	UFC 85/Fomaldehyde	Tấn	8.000
2.5	NH3	Tấn	45.000
2.6	CO2	Tấn	44.000
2.7	Hóa chất khác	Tấn	1.400
<b>3</b>	<b>Kế hoạch tài chính</b>		
3.1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	8.645
3.2	Tổng chi phí	Tỷ đồng	8.440
3.3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	205
3.4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	170
4.5	Nộp NSNN	Tỷ đồng	206

**2. Kế hoạch Công ty mẹ**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	8.400
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	190
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	163
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	4,2
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn CSH	%	2,1
7	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	%	10
8	Nộp NSNN	Tỷ đồng	188
9	Đầu tư XDCB và mua sắm tài sản, trang thiết bị	Tỷ đồng	772
	Vốn Chủ sở hữu	Tỷ đồng	498
	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	274

Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh nếu có những chỉ tiêu kế hoạch cần điều chỉnh cho phù hợp với tình hình hoạt động, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong lần họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

*Handwritten mark*